

An Giang, ngày 30 tháng 11 năm 2021

Số: 3011-TVHV/ĐKTTVAG-DB

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN HẠN VỮA
CÁC SÔNG, KÊNH, RẠCH TỈNH AN GIANG
(từ ngày 30/11 đến ngày 09/12/2021)**

1. Nhận xét tình hình thủy văn từ ngày 20/11÷29/11/2021

Trong tuần cuối tháng 11/2021, mực nước các trạm thượng nguồn sông Mekong khu vực từ dưới Kratie xuống chậm. Đến 07h ngày 29/11, mực nước tại Kratie ở mức thấp hơn cùng kỳ năm 2020 là 1.25m và thấp hơn so với trung bình nhiều năm (TBNN) khoảng 0.04m; các trạm dưới Kratie, mực nước ở mức thấp hơn cùng kỳ 2020 từ 0.25-0.95m và thấp hơn từ 0.70-1.10m so với TBNN.

Mực nước tại các trạm đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông tại Chợ Mới, Long Xuyên, Vàm Nao đạt giá trị cao nhất trong ngày đầu tuần, ở mức xấp xỉ và cao hơn cùng kỳ 2020 từ 0.05-0.15m; mực nước thấp nhất xuất hiện trong những ngày cuối tuần, ở mức cao hơn cùng kỳ 2020 từ 0.05-0.35m.

Vùng hạ lưu sông, mực nước cao nhất trên Rạch Ông Chuông tại Chợ Mới ở mức trên BĐI 0.07m, trên sông Hậu tại Long Xuyên ở mức dưới BĐII 0.11m.

Khu vực nội đồng TGLX, mực nước cao nhất tại các trạm xuất hiện trong ngày đầu và giữa tuần, mực nước thấp nhất xuất hiện trong những ngày cuối tuần; mực nước cao nhất và thấp nhất tuần đều ở mức tương đương và cao hơn cùng kỳ 2020 từ 0.05-0.30m. Mực nước cao nhất trên kênh Rạch Giá Long Xuyên tại Núi Sập ở mức tương đương BĐI.

2. Dự báo thủy văn từ ngày 30/11÷09/12/2021

Trong tuần đầu tháng 12/2021, mực nước tại các trạm thượng nguồn sông Mekong khu vực từ dưới Kratie tiếp tục xuống. Mực nước trên các sông, kênh trong tỉnh An Giang dao động theo triều; các trạm nội đồng TGLX chịu ảnh hưởng của lượng mưa nội vùng và quy trình vận hành công trình thủy lợi.

Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long tại Khánh An, Tân Châu, Châu Đốc và vùng hạ lưu sông tại Vàm Nao, Chợ Mới, Long Xuyên, mực nước lên chậm theo kỳ triều đầu tháng 11 Âm Lịch và đạt giá trị cao nhất vào những ngày giữa tuần, ở mức cao hơn cùng kỳ 2020 từ 0.10-0.30m; mực nước thấp nhất tại các trạm xuất hiện trong những ngày cuối tuần, ở mức xấp xỉ và thấp hơn cùng kỳ 2020 từ 0.05-0.10m.

Trên sông Hậu tại Long Xuyên mực nước cao nhất có khả năng ở mức tương đương BĐII; trên rạch Ông Chuông tại Chợ Mới trên BĐI từ khoảng 0.15m.

Khu vực nội đồng TGLX, mực nước cao nhất tại các trạm có khả năng xuất hiện trong những ngày đầu tuần, hầu hết ở mức xấp xỉ và cao hơn cùng kỳ 2020 từ 0.05-0.15m; mực nước thấp nhất xuất hiện trong những ngày cuối tuần ở mức xấp xỉ và thấp hơn cùng kỳ 2020 từ 0.05-0.25m.

Trong 5 ngày tiếp theo, mực nước tại các trạm khu vực đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông biến đổi theo triều; khu vực nội đồng TGLX, mực nước tiếp tục xuống.

3. Bảng số liệu mực nước thực đo và dự báo:

STT	Trạm	sông, kênh, rạch	Đặc trưng	Mực nước (H) thực đo từ ngày 20/11 đến ngày 29/11			Mực nước (H) dự báo từ ngày 30/11 đến ngày 09/12		
				Ngày xuất hiện	Trị số H (m)	So với cùng kỳ 2020	Ngày xuất hiện	Trị số H (m)	So với cùng kỳ 2020
1	Tân Châu	Tiền	Max	20/11	2.18	-0.03	06/12	2.23	0.23
			Min	27/11	1.00	0.10	09/12	0.85	-0.05
2	Chợ Mới	Ông Chưởng	Max	20/11	2.07	0.00	06/12	2.15	0.26
			Min	27/11	0.66	0.05	09/12	0.55	-0.06
3	Khánh An	Hậu	Max	20/11	2.67	0.05	01/12	2.32	0.09
			Min	29/11	2.00	0.36	09/12	1.70	0.06
4	Châu Đốc	Hậu	Max	20/11	2.20	-0.04	06/12	2.28	0.23
			Min	28/11	0.96	0.09	09/12	0.80	-0.07
5	Long Xuyên	Hậu	Max	20/11	2.09	0.12	06/12	2.20	0.25
			Min	27/11	0.52	0.04	09/12	0.45	-0.03
6	Vàm Nao	Vàm Nao	Max	20/11	2.13	0.15	06/12	2.24	0.29
			Min	28/11	0.73	0.04	09/12	0.60	-0.09
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	Max	20/11	1.66	0.01	01/12	1.11	-0.07
			Min	29/11	1.10	0.30	09/12	0.75	-0.05
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	Max	20/11	1.07	0.15	01/12	0.66	-0.11
			Min	29/11	0.58	0.02	09/12	0.35	-0.21
9	Tri Tôn	Tri Tôn	Max	20/11	1.26	0.07	01/12	1.02	0.01
			Min	29/11	0.84	0.24	09/12	0.60	0.00
10	Cô Tô	Tri Tôn	Max	20/11	1.28	0.11	01/12	1.10	0.06
			Min	29/11	0.96	0.15	09/12	0.70	-0.11
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	Max	20/11	1.02	0.24	01/12	0.70	-0.13
			Min	29/11	0.58	0.20	09/12	0.35	-0.03
12	Vọng Thê	Ba Thê	Max	25/11	1.36	0.06	02/12	1.27	0.15
			Min	29/11	1.02	0.12	09/12	0.80	-0.10
13	Vĩnh Hanh	Núi Chóc Năng Gù	Max	20/11	1.67	0.02	02/12	1.58	0.15
			Min	28/11	1.08	0.08	09/12	0.95	-0.05
14	Núi Sập	Rạch Giá Long Xuyên	Max	25/11	1.40	0.07	02/12	1.30	0.14
			Min	28/11	0.92	0.03	09/12	0.75	-0.24

Tin phát lúc 16h00' ngày 30/11/2021

Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh

DBV Thủy văn: Phan Minh Đạt

Huỳnh Nguyễn Khánh Loan